

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 237/QĐ-SNN

Hưng Yên, ngày 11 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua cá Trắm cỏ giống và thức ăn hỗn hợp cho cá thực hiện mô hình “Nuôi ghép cá trắm cỏ là chính trong ao” năm 2023

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu; số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015 quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu; số 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 quy định chi tiết lập Báo cáo thẩm định trong quá trình lựa chọn nhà thầu; số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 145/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của HĐND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 19/2021/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT Hưng Yên; số 06/2011/QĐ-UBND ngày 09/3/2011 quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan, đơn vị tổ chức thuộc tỉnh Hưng Yên; số 25/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 về việc sửa đổi Mục a, Khoản 2, Điều 6, Chương 2, Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 09/3/2011; số 03/2015/QĐ-UBND ngày 28/11/2015 về việc phân cấp, phân công nhiệm vụ thực hiện Luật Đấu thầu trên địa bàn tỉnh; số 2899/QĐ-UBND, ngày 12/12/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2023;

Căn cứ các Quyết định của Sở Nông nghiệp và PTNT: số 1062/QĐ-SNN ngày 23/12/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2023; số 1152/QĐ-SNN ngày 30/12/2022 về việc giao nhiệm vụ thực hiện dự toán kinh phí không tự chủ năm 2023; số 225/QĐ-SNN, ngày 05/4/2023 về việc phê duyệt giá trị dự toán mua cá Trắm cỏ giống và thức ăn hỗn hợp cho cá thực hiện mô hình: “Nuôi ghép cá Trắm cỏ là chính trong ao” năm 2023;

Xét đề nghị của Trung tâm Khuyến nông tại Tờ trình số 53/TTr-TTKN ngày 06/4/2023 và đề nghị của phòng KH-TC-TTNN,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua cá Trắm cỏ giống và thức ăn hỗn hợp cho cá thực hiện mô hình: “Nuôi ghép cá trắm cỏ là chính trong ao” năm 2023, với tổng giá trị các gói thầu là 957.238.240 đồng (Bằng chữ: Chín trăm năm mươi bảy triệu, hai trăm ba mươi tám nghìn, hai trăm bốn mươi đồng chẵn).

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Căn cứ Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, Trung tâm Khuyến nông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt đảm bảo tuân thủ đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật và của tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng KH-TC-TTNN, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- GD Sở, PGD Tráng;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



Đỗ Minh Tuấn

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU



Mua cá Trắm cỏ giống và thức ăn hỗn hợp cho cá thực hiện mô hình "Nuôi ghép cá trắm cỏ là chính trong ao" năm 20223

Kèm theo Quyết định số 237/QĐ-SNN ngày 11/4/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Tên gói thầu	Giá trị gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 01: Mua cá Trắm cỏ giống	332.500.000	Ngân sách nhà nước, vốn đối ứng của nông dân	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II/2023	Trọn gói, không điều chỉnh giá	90 ngày
2	Gói thầu số 02: Mua thức ăn hỗn hợp cho cá	624.738.240	Ngân sách nhà nước	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II/2023	Trọn gói, không điều chỉnh giá	90 ngày
TỔNG GÓI THẦU		957.238.240						

(Bằng chữ: Chín trăm năm mươi bảy triệu, hai trăm ba mươi tám nghìn, hai trăm bốn mươi đồng chẵn)